

Số: 223/2018/QĐST-HNGĐ

Nhơn Trạch, ngày 25 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 356/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Diệp Hoàng D, sinh năm: 1978.

- Bị đơn: Chị Phan Thị Mai T, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Diệp Hoàng D với chị Phan Thị Mai T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Diệp Hoàng D với chị Phan Thị Mai T.

- Về con chung: Giao cháu Diệp Tiến P, sinh ngày: 06/3/2013 cho anh Diệp Hoàng D nuôi dưỡng, giao cháu Diệp Trung H, sinh ngày: 08/02/2016 cho chị Phan Thị Mai T nuôi dưỡng, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Diệp Hoàng D và chị Phan Thị Mai T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Diệp Hoàng D phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003760 ngày 29/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Diệp Hoàng D 150.000đ

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương